

Số: 80/2021/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Hà;
Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;
Ông Bùi Xuân Trọng.

Thư ký phiên họp: Ông Phan Nhật Phong, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 139/2020/QĐST-HC ngày 17/8/2020, Tòa án nhân dân tỉnh L đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 143; Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai trong trường hợp thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư”, giữa:

**** Người khởi kiện:*** Ông Lò Văn C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Bản K, xã T1, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Minh N, sinh năm 1973.

Trú tại: Số 16, lô 3 P, Đại lộ T2, tổ 15, phường B, thành phố L1, tỉnh L1.

**** Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh L;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn H, chức vụ: Chủ tịch;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang C1, chức vụ: Phó Chủ tịch;

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Lò Thị M, sinh năm 1986;

Đều trú tại: Bản K, xã T1, huyện T, tỉnh L.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 25/8/2020, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là Ông Văn Minh N kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 139/2020/QĐST-HC ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đã hết, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 139/2020/QĐST-HC ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

XÉT THẤY:

Ngày 04/3/2011, UBND huyện T, tỉnh L ban hành Quyết định số: 249/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại đầu đi Bản K xã T1 để giải phóng mặt bằng vùng ngập lòng hồ Thủy điện Bản C2 của các hộ dân (trong đó có hộ gia đình Ông Lò Văn C). Cùng ngày 04/3/2011 UBND huyện T ban hành Quyết định số 250/QĐ-UBND và Quyết định số 251/QĐ-UBND và ngày 11/5/2012 tiếp tục ban hành Quyết định số 758/QĐ-UBND về phê duyệt phương án – dự toán bồi thường nhà ở, vật kiến trúc trên đất thu hồi của các hộ gia đình Bản K, xã T1 phê duyệt điều chỉnh phương án dự toán hỗ trợ tái định cư; phê duyệt phương án - dự toán cân đối giá trị chênh lệch thiệt hại về đất cho các hộ gia đình Bản K tái định cư tại điểm tái định cư P2, khu tái định cư M1 – T1 huyện T thuộc dự án Di dân tái định cư thủy điện Bản C2, huyện T, tỉnh L. Ngày 10/01/2020, Ông Lò Văn C nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh L.

Ngày 17/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh L thụ lý vụ án và ngày 17/8/2020 đã ban hành Quyết định số 139/2020/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm thấy: Ngày 04/3/2011, UBND huyện T, tỉnh L ban hành Quyết định số 249/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của các hộ dân (trong đó có hộ gia đình Ông Lò Văn C) để giải phóng mặt bằng vùng ngập lòng hồ Thủy điện Bản C2, đồng thời các ngày 04/3/2011, ngày 11/5/2012 ban hành các quyết định về phê duyệt phương án - dự toán bồi thường nhà ở, vật kiến trúc trên đất thu hồi của các hộ gia đình Bản K, xã T1; phê duyệt điều chỉnh phương án dự toán hỗ trợ tái định cư; phê duyệt phương án - dự toán cân đối giá trị chênh lệch thiệt hại về đất cho các hộ gia đình Bản K tái định cư tại điểm tái định cư P2, khu tái định cư M1 – T1 huyện T thuộc dự án Di dân tái định cư thủy điện Bản C2, huyện T, tỉnh L.

Từ ngày 29/4/2011, UBND huyện T tiến hành chi trả tiền và đến ngày 19/10/2015, hộ gia đình Ông Lò Văn C đã nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Như vậy, kể từ thời điểm Ông C nhận tiền bồi thường là Ông C biết

được các quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND huyện T, nhưng đến ngày 10/01/2020 Ông Lò Văn C mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính là đã quá thời hạn 01 năm; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện vụ án đã hết. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh L căn cứ khoản 5 Điều 38; Điều 143; Điều 144 Luật tổ tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án với lý do đã hết thời hiệu khởi kiện là đúng quy định pháp luật.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Ông Văn Minh N là người đại diện theo ủy quyền của Ông Lò Văn C; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án nhân dân tỉnh L.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Ông Lò Văn C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện Ông Văn Minh N; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 139/2020/QĐST-HC ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh L.

2. Về án phí: Ông Lò Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0000752 ngày 10/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh L, xác nhận ông C đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- Cục THADS tỉnh L;
- Các đương sự (theo địa chỉ)
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Vũ Thị Thu Hà